TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 286/2021/HC-PT
Ngày 22/12/2021
Về *"Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân - Thẩm phán

Các Thẩm phán: ông Lê Tự, bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: bà Văn Thị Mỹ Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 248/2021/TLPT-HC ngày 02/8/2021 về *"Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* do Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2021/HC-ST ngày 03/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 650/2021/QĐ-PT ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Hồ Viết K, sinh năm l936, vắng mặt;

Địa chỉ: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K là chị Hồ Thị Mỹ L (con ông K, sinh năm 1972; địa chỉ: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thành L - Công ty Luật TNHH MTV Việt L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: tỉnh Quảng Nam, có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố T; địa chỉ: thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Minh N - Phó Chủ tịch UBND thành phố T, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

2.1. Ông Đinh Hữu T (Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2.2. Ông Nguyễn Ngọc T (Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất T), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2.3. Ông Thái Hùng N (Chủ tịch UBND phường A, thành phố T), vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1941, vắng;

3.2. Chị Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1972, có mặt:

3.3. Chị Hồ Thị My T, sinh năm 1977, vắng;

3.4. Anh Hồ Viết T, sinh năm 1984, vắng;

Cùng địa chỉ: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Bà M, chị T và anh T ủy quyền cho chị Hồ Thị Mỹ L tham gia tố tụng, chị L có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

- Tại *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri AQ 093968 ngày 09/12/2009, Ủy ban nhân dân thành phố T công nhận *"hộ ông Huỳnh Viết K"* có quyền sử dụng thửa đất số 102, tờ bản đồ số 22, diện tích 3.508,8m2 (trong đó 500m^2 đất ở đô thị, thời hạn sử dụng lâu dài và 3.005,8m^2 đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng đến tháng 12/2059). Tại Quyết định số 6638/QĐ-UBND ngày 05/9/2016 (sửa đổi, bổ sung một phần tại Quyết định 3014/QĐ-UBND ngày 07/5/2018), Ủy ban nhân dân thành phố T thu hồi của hộ gia đình ông K 1.251,5m^2 đất, gồm 500m^2 đất ở đô thị và 751,5m^2 đất trồng cây lâu năm. Tại Quyết định số 6979/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 (sửa đổi, bổ sung một phần tại Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 14/3/2018), Ủy ban nhân dân thành phố T bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất với hộ gia đình ông Hồ Viết K và bố trí cho hộ gia đình ông K 01 lô đất tái định cư. Cho rằng UBND thành phố T xác định diện tích đất ở thu hồi của hộ gia đình mình 500m^2 là không đúng (lẽ ra phải xác định toàn bộ diện tích đất thu hồi là đất ở), áp đơn giá đất bồi thường thấp và bố trí không đủ đất tái định cư nên ông K khiếu nại, rồi khởi kiện. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 68/2018/HC-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K để hủy các Quyết định về thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và bố trí đất tái định cư với nhận định Ủy ban nhân dân thành phố T phải bố trí ít nhất một lô đất tái định cư không thu tiền sử dụng đất và tại phiên tòa phúc thẩm UBND thành phố T đồng ý giao cho 03 hộ phụ (3 con của ông K) 03 lô đất tái định cư chỉ thu tiền sử dụng đất với giá bằng 1/2 giá thị trường.

- Thi hành Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, UBND thành phố T đã giao cho hộ gia đình ông K 5 lô đất tái định cư, hộ gia đình ông K đã nhận đất, gồm 2 lô bố trí tái định cư theo cơ chế đất đổi đất và 3 lô bố trí cho 3 hộ là con của ông K được mua với giá phê duyệt chưa qua đấu giá. Sau đó, ông K cho rằng căn cứ khoản 3 Điều 2 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam (sửa đổi, bổ sung Điều 11 Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam) thì gia đình ông K bị thu hồi diện tích đất vườn, ao 751,5m^2 là lớn hơn 02 lần hạn mức giao đất ở nên đủ điều kiện được giao 01 lô đất tái định cư và được mua 01 lô đất tái định cư nộp 100% tiền sử dụng đất theo giá ưu đãi (giá Nhà nước phê duyệt chưa qua đấu giá) nên ông K làm đơn khiếu nại đề nghị UBND thành phố T bán thêm 01 lô đất tái định cư với giá ưu đãi, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố T đã ban hành nhiều thông báo không giải quyết khiếu nại của ông K.

- *Ngày 05/10/2020 ông K khởi kiện* yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ủy ban nhân dân thành phố T cho hộ ông K được mua thêm 01 lô đất tái định cư với việc nộp 100% tiền sử dụng đất theo giá ưu đãi, chưa qua đấu giá.

- *Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố T trình bày:* Trước đây, toàn bộ dự án đường Điện Biên Phủ đều thực hiện theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam, lúc này hộ ông K không yêu cầu được bố trí thêm 01 lô đất tái định cư vì diện tích đất vườn bị thu hồi là 751,5m^2. Năm 2018, ông K đã khởi kiện tại Tòa án và Tòa án xác định Quyết định số 19/2017/QĐUBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam có hiệu lực để xem xét việc thu hồi, đền bù đối với hộ ông K và Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nêu rõ: *"Buộc UBND thành phố T, tỉnh Quảng Nam thực hiện việc bố trí tái định cư cho hộ ông Hồ Viết K theo đúng quy định pháp luật tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 19/2017/QĐUBND ngày 05/9/2017, điểm c khoản 1 Điều 11 Quyết định số 43/2014/QĐUBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam"*. UBND thành phố T đã thi hành xong quyết định của Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, cụ thể đã bố trí cho hộ ông K 05 lô đất ở, gồm 02 lô bố trí tái định cư theo cơ chế đất đổi đất và 03 lô bố trí tái định cư cho 03 hộ con của ông K mua với giá phê duyệt chưa qua đấu giá. Nay, ông K khiếu nại là không có căn cứ để giải quyết và hết thời hiệu giải quyết khiếu nại, mặt khác nếu bố trí thêm 01 lô theo đề nghị của hộ ông K là trái quy định tại Quyết định số 19/2017/QĐUBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam; do đó, UBND thành phố T đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của hộ ông K.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vợ và các con ông Hồ Viết K* thống nhất với trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông K.

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2021/HC-ST ngày 03/6/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 116; Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; khoản 3, 4 Điều 2 Quyết định số 9/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 11, Điều 1 la Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam; Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Viết K về yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam phải giao cho hộ ông Hồ Viết K 01 (một) lô đất ở tại khu tái định cư theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Hồ Viết K được miễn nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Hồ Viết K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002568 ngày 09/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

- Ngày 14/6/2021, ông Hồ Viết K, kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Người khởi kiện (do chị L đại diện theo ủy quyền) giữ nguyên kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K.

- Người bị kiện (vắng mặt).

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính;

+ Về nội dung vụ án: Tòa án cấp phúc thẩm đã giải quyết đúng nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Ông Hồ Viết K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ủy ban nhân dân thành phố T giao cho hộ ông K 01 lô đất ở tại khu tái định cư, là khiếu kiện hành vi hành chính khi thu hồi đất theo quy định tại Điều 22 Luật Đất đai năm 2013, do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính. Ông K khiếu nại yêu cầu UBND thành phố T cho mua thêm 01 lô đất tái định cư, ngày 05/8/2020, ông K nhận được Công văn số 130/HD-BTCD của Ban Tiếp công dân thuộc UBND tỉnh Quảng Nam trả lại đơn cho ông K và hướng dẫn ông K gửi đơn đến Chủ tịch UBND thành phố T hoặc khởi kiện tại Tòa án; do đó, ngày 06/10/2020, ông K khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành năm 2015.

[2] Phiên tòa phúc thẩm đã được mở nhiều lần, nhưng đại diện Người bị kiện vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt Người bị kiện.

Về nội dung:

[3] Hộ gia đình ông Huỳnh Viết K có quyền sử dụng thửa đất số 102, tờ bản đồ số 22, diện tích 3.508,8m^2, trong đó có 500m^2 đất ở đô thị và 3.005,8m^2 đất trồng cây lâu năm theo nội dung *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri AQ 093968 do Ủy ban nhân dân thành phố T cấp ngày 09/12/2009. Tại Quyết định số 6638/QĐ-UBND ngày 05/9/2016 (sửa đổi, bổ sung một phần tại Quyết định 3014/QĐ-UBND ngày 07/5/2018) thì Ủy ban nhân dân thành phố T thu hồi của hộ gia đình ông K 1.251,5m^2 đất, gồm 500m^2 đất ở đô thị và 751,5m^2 đất trồng cây lâu năm. Cho rằng Quyết định số 6979/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 (sửa đổi, bổ sung một phần tại Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 14/3/2018) của UBND thành phố T xác định diện tích đất ở thu hồi của hộ gia đình mình 500m^2 là không đúng (lẽ ra phải xác định toàn bộ diện tích đất thu hồi là đất ở) và áp đơn giá đất bồi thường thấp và bố trí không đủ đất tái định cư nên ông K khởi kiện. Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, hủy các Quyết định về

thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và bố trí đất tái định cư cho hộ ông K với nhận định UBND thành phố T phải bố trí cho hộ ông K 02 lô đất tái định cư không thu tiền sử dụng đất và phải bố trí cho 03 hộ phụ (3 con của ông K) được mua 03 lô đất tái định cư với giá ưu đãi. Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã được thi hành xong, cụ thể UBND thành phố T đã giao cho hộ gia đình ông K 5 lô đất tái định cư (2 lô bố trí tái định cư theo cơ chế đất đổi đất và 3 lô bố trí cho 3 hộ là con của ông K được mua với giá phê duyệt chưa qua đấu giá).

[4] Cho rằng theo khoản 3 Điều 2 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam (sửa đổi, bổ sung Điều 11 Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam) thì diện tích đất vườn, ao 751,5m^2 bị thu hồi lớn hơn 02 lần hạn mức giao đất ở nên ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc UBND thành phố T bán thêm 01 lô đất tái định cư với giá ưu đãi (đất ở tái định cư, không qua đấu giá).

[5] Xét thấy, Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam tại khoản 3 Điều 2 quy định: *"đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở, bị thu hồi từ 02 (hai) lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh trở lên mà hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu giao đất ở thì được giao 01 (một) lô đất ở theo quy hoạch chi tiết phân lô tại khu tái định cư nhưng không quá 01 lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh. Hộ gia đình, cá nhân được giao đất phải nộp 100% tiền sử dụng đất theo giá đất ở tái định cư và không cho nợ tiền sử dụng đất";* khoản 4 Điều 2 quy định: *"Diện tích đất ở được giao tại khu tái định cư: Được giao 01 lô đất ở theo quy hoạch chỉ tiết phân lô được duyệt tại khu tái định cư nhưng không quá 01 lần hạn mức giao đất ở theo quy định hiện hành của UBND tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi nếu thuộc một trong các trường hợp được bồi thường bằng đất ở quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 11 Quy định này. Được giao 02 (hai) lô đất tại khu tái định cư cho hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi nếu thuộc một trong các trường hợp sau: Hộ gia đình có 02 (hai) cặp vợ chồng thực tế cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi và đủ điều kiện tách hộ theo quy định hoặc có 02 hộ gia đình có chung quyền sử dụng một thửa đất ở thu hồi; Trường hợp có đất ở bị thu hồi từ 02 (hai) đến 03 (ba) lần hạn mức giao đất ở theo quy định của UBND tỉnh, mà hộ gia đình có từ 05 (năm) nhân khẩu trở lên (trong đó có nhân khẩu chưa lập gia đình riêng, nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên) thực tế cùng sống chung trên 01 (một) thửa đất ở bị thu hồi. Hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi từ 03 đến 05 lần hạn mức giao đất ở theo quy định của UBND tỉnh. Được giao* ***03 (ba)*** *lô đất tại khu tái định cư cho hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi nếu thuộc một trong các trường hợp sau: Hộ gia đình có 03 (ba) cặp vợ chồng thực tế cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi và đủ điều kiện tách hộ theo quy định hoặc có 03 hộ gia đình có chung quyền sử dụng một thửa đất ở thu hồi. Trường hợp có đất ở bị thu hồi trên 03 (ba) lần hạn mức giao đất ở theo quy định của UBND tỉnh, mà hộ gia đình có từ 05 (năm) nhân khẩu trở lên (trong đó có nhân khẩu chưa lập gia đình riêng, nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên) thực tế cùng sống chung trên 01*

(một) thửa đất ở bị thu hồi. Hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi từ trên 05 đến 07 lần hạn mức giao đất ở theo quy định của UBND tỉnh. Được giao ***04 (bốn)*** *lô đất tại khu tái định cư cho hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi nếu thuộc một trong các trường hợp sau: Hộ gia đình có từ 04 (bốn) cặp vợ chồng trở lên thực tế cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi và đủ điều kiện tách hộ theo quy định hoặc có từ 04 hộ gia đình trở lên có chung quyền sử dụng một thửa đất ở thu hồi. Hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất ở bị thu hồi từ trên 07 lần hạn mức giao đất ở theo quy định của UBND tỉnh"*. Đối chiếu quy định tại khoản 4 Điều 2 nêu trên thì hộ gia đình ông K có 4 hộ gia đình nhỏ (hộ vợ chồng ông K và 3 hộ phụ là 3 con ông K) chỉ được giao tối đa 04 lô đất tái định cư; trong khi thực hiện quyết định của Bản án hành chính phúc thẩm số 67/2019/HC-PT ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thì UBND thành phố T đã bố trí cho hộ gia đình ông K tổng cộng 05 lô đất tái định cư (hộ vợ chồng ông K 02 lô theo cơ chế đất đổi đất không thu tiền, 03 lô cho 03 con của vợ chồng ông K được mua với giá phê duyệt không qua đấu giá) là đã có lợi cho toàn bộ hộ gia đình ông K. Do đó, việc ông K chỉ căn cứ quy định của khoản 3 Điều 2 mà không đối chiếu quy định ràng buộc tại khoản 4 Điều 2 của Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam để yêu cầu UBND thành phố T phải bố trí cho hộ ông K được mua thêm 01 lô đất tái định cư là không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông K là có cơ sở, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của ông K, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ông K kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra phải chịu án phí phúc thẩm nhưng vì là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 và Điều 349 của Luật tố tụng hành chính năm 2015 bác kháng cáo của ông Hồ Viết K, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2021/HC-ST ngày 03/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 116; Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; khoản 3, 4 Điều 2 Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 11, Điều 1 la Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam; Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Viết K (yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam phải giao cho hộ ông Hồ Viết K 01 lô đất ở tại khu tái định cư theo đúng quy định của pháp luật).

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Hồ Viết K được miễn nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm nên ông K được hoàn trả 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm

theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002568 ngày 09/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: ông Hồ Viết K được miễn nộp.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra III-TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam (để thi hành);
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân